

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 21/2025/HS-PT
Ngày 03-4-2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Thẩm phán: Ông Cao Đức Chiến

Ông Vi Đức Trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Phi Long - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 22/2025/TLPT-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Dương Kim T, do có kháng cáo của bị cáo Dương Kim T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Dương Kim T, sinh ngày 10-3-1976 tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Dương Kim D (đã chết) và bà Phạm Thị N; có vợ là Nguyễn Thị N và có 02 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16-10-2024 đến nay, hiện tại ngoại; có mặt.

Ngoài ra, còn có 01 bị cáo khác, 02 bị hại không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C là đối tượng nghiện ma túy Heroin từ năm 2017 đến nay. Khoảng 09 giờ ngày 29-7-2024, Nguyễn Văn C một mình đi xe ô tô khách từ

nhà xuống khu vực cầu chui M thuộc Khu công nghiệp Đ, tỉnh Bắc Giang tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, Nguyễn Văn C gặp một người đàn ông không quen biết hỏi và mua với người này một gói ma túy Heroin với giá 700.000đồng. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Văn C lấy một phần ra tự sử dụng, phần còn lại gói trong tờ giấy bạc cất vào trong bao thuốc lá T rồi bắt xe ô tô khách quay trở về khu vực thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 12 giờ ngày 30-7-2024, Nguyễn Văn C tiếp tục lấy một phần ma túy ra tự sử dụng ở khu vực cánh đồng thuộc khối phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; số ma túy còn lại Nguyễn Văn C gói lại vào tờ giấy bạc cất giấu trong người. Đến khoảng 23 giờ 10 phút ngày 30-7-2024, khi cơ quan chức năng làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khối phố N, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã kiểm tra, thu giữ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc trên người của Nguyễn Văn C 01 gói nhỏ bằng giấy bạc, đựng trong vỏ bao thuốc lá T màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy Heroin.

Tại Kết luận giám định số 851/KL-KTHS ngày 01-8-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Chất bột màu trắng có trong 01 gói giấy bạc gửi giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng 0,127 gam (đã trừ bì).

Quá trình điều tra đã xác định được để có tiền mua ma túy ngày 29-7-2024, Nguyễn Văn C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản mà có, cụ thể: Khoảng 22 giờ ngày 28-7-2024, sau khi chơi tại quán Internet D thuộc khối phố L, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Văn C một mình đi bộ lên khu vực cổng Trường THPT B rồi quay trở lại khu vực gần quán Internet D. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày khi đang đi bộ trên đường Nguyễn Văn C nhìn thấy trước cửa nhà anh Hoàng Mạnh T có 07 bao thóc đựng trong bao tải dứa màu cam, chưa buộc miệng để trước hiên nhà. Quan sát thấy cửa nhà đã đóng, điện tắt nên Nguyễn Văn C nảy sinh ý định trộm cắp các bao thóc trên. Nguyễn Văn C đi sang bên đường tìm được một đoạn dây dứa màu vàng, xé nhỏ thành bảy đoạn ngắn, quay lại buộc miệng bảy bao thóc trên rồi một mình vác lần lượt bảy bao thóc tới đường rẽ tắt vào khu vực Trường THPT B. Khi vác xong bao thứ sáu Nguyễn Văn C lấy điện thoại gọi tổng đài taxi H đặt xe về xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi gọi xe, Nguyễn Văn C quay trở lại và vác trộm tiếp một bao thóc còn lại. Khoảng 20 phút sau taxi đi đến, Nguyễn Văn C vác bảy bao thóc vừa lấy trộm được lên xe rồi yêu cầu lái xe chở mình về xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Khi đi đến chợ V, Nguyễn Văn C gọi điện cho Dương Kim T để trao đổi bán số thóc vừa lấy trộm được, Nguyễn Văn C hỏi “anh có mua thóc không?” thì Dương Kim T nói “có, mày cứ mang đến”. Khi đến nhà Dương Kim T, Nguyễn Văn C vác lần lượt bảy bao thóc vào nhà, Dương Kim T hỏi “mày lấy thóc ở đâu?”, Nguyễn Văn C trả lời “anh yên tâm, thóc B cơ”. Sau đó, cả hai cân tổng cộng bảy bao thóc được 275kg, vì thóc còn ướt nên Dương Kim T chỉ trả cho Nguyễn Văn C 3.000đồng/kg, tổng là 825.000đồng. Sau đó, Dương Kim T định không mua nữa do không có thời gian phơi thóc, nhưng Nguyễn Văn C

thuyết phục Dương Kim T mua và đồng ý giảm thêm tiền, nên Dương Kim T chỉ đưa cho Nguyễn Văn C số tiền 700.000đồng.

Sau khi nhận tiền Nguyễn Văn C quay lại taxi và yêu cầu lái xe ra khu vực thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 01 giờ ngày 29-7-2024, trên đường về đến khu vực thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn qua ánh đèn cao áp và đèn xe ô tô Nguyễn Văn C nhìn thấy sân nhà dân có để nhiều bao, Nguyễn Văn C đoán là thóc hoặc ngô. Nguyễn Văn C tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên bảo lái xe taxi dừng lại đợi mình một lát nhưng lái xe nói muộn rồi không đợi nữa, Nguyễn Văn C trả cho lái xe số tiền 200.000đồng rồi xuống xe. Nguyễn Văn C một mình đi bộ quay lại trước cửa nhà dân có để nhiều bao ở sân. Quan sát thấy cổng và cửa nhà đã khóa, nhà tắt điện nên Nguyễn Văn C trèo tường vào trong sân, kiểm tra các bao bên trong đựng ngô, Nguyễn Văn C lần lượt vác năm bao ngô đựng trong bao dứa màu cam, đã buộc miệng đến đoạn đường cách nhà anh Vy Văn V 150m (ngô của bà Trần Thị N để nhờ nhà anh Vy Văn V). Sau đó, Nguyễn Văn C gọi taxi, khoảng 30 phút sau taxi đi đến, Nguyễn Văn C vác năm bao ngô vừa lấy trộm được lên xe rồi bảo lái xe chở quay lại nhà Dương Kim T để bán ngô. Khi đi đến khu vực chợ V, Nguyễn Văn C tiếp tục gọi điện cho Dương Kim T để trao đổi bán ngô.

Đến nơi đã thấy Dương Kim T đứng đợi ở cửa nhà, Nguyễn Văn C vác năm bao ngô vào nhà. Dương Kim T hỏi Nguyễn Văn C “mày nhẩy ở đâu mà nhanh thế”, ý là hỏi trộm ngô ở đâu mà nhanh thế thì Nguyễn Văn C trả lời “ở C”. Dương Kim T hỏi tiếp “hay mày lấy của cháu tao”, Nguyễn Văn C nói “lấy ở tận phía trên trường C cơ, anh yên tâm”. Cả hai cân số ngô lên tổng được 211kg, kiểm tra là ngô nếp nên Dương Kim T trả cho Nguyễn Văn C 6.000đồng/kg, Dương Kim T đưa cho Nguyễn Văn C tổng số tiền 1.270.000đồng. Sau khi bán xong ngô Nguyễn Văn C quay ra xe và bảo lái xe chở ra khu vực thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, đến sáng ngày 29-7-2024 Nguyễn Văn C một mình đi xuống khu vực tỉnh Bắc Giang mua ma túy về sử dụng, đến tối ngày 30-7-2024 thì bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về phần Dương Kim T sau khi mua được năm bao ngô nếp của Nguyễn Văn C trộm cắp được, vào sáng ngày 29-7-2024 (ngày chợ của xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn), Dương Kim T đã bán 05 bao ngô này cho người khác với giá 9.000đồng/kg và được lãi số tiền 633.000đồng, hiện không thu hồi được số ngô đã bán. Đối với số thóc mua với Nguyễn Văn C, Dương Kim T đem phơi trên trên tầng 2 nhà mình, sau khi bị phát hiện đã giao nộp cho Cơ quan điều tra để xử lý theo quy định.

Tại Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 16-8-2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện B, tỉnh Lạng Sơn kết luận 275kg thóc tẻ (thóc tươi vừa được gặt về, chưa phơi khô) có giá trị 1.742.000đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 16-8-2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận 211kg ngô nếp đã được phơi khô còn nguyên hạt có giá trị 2.321.000đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST ngày 14-01-2025 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Dương Kim T phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Dương Kim T 09 tháng tù. Ngoài ra, Bản án còn xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tổng hợp hình phạt là 02 năm 09 tháng tù; tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Trong thời hạn luật định, bị cáo Dương Kim T có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Dương Kim T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như đã xem xét đầy đủ về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và ấn định mức hình phạt đối với bị cáo theo quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm các tài liệu chứng cứ thể hiện bị cáo Ủng hộ chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát số tiền 500.000đồng, mẹ bị cáo được tặng Huy chương Kháng chiến hạng nhì, ông nội bị cáo được tặng Bằng có công với nước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm về mức hình phạt tù của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung của Bản án sơ thẩm, cụ thể: Ngày 29-7-2024, Nguyễn Văn C đã trộm bảy bao thóc có tổng trọng lượng là 275kg, có giá trị là 1.742.000đồng; trộm năm bao ngô nếp có tổng trọng lượng 211kg, có giá trị là 2.321.000đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp của Nguyễn Văn C là 4.063.000đồng. Bị cáo Dương Kim T biết rõ bảy bao thóc và năm bao ngô Nguyễn Văn C bán cho mình là do trộm cắp mà có nhưng Dương Kim T vẫn

tiêu thụ số tài sản này. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Dương Kim T về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra; đã xem xét về nhân thân và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, cụ thể: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Do đó, mức hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, nộp kèm theo đơn kháng cáo, bị cáo nộp các tài liệu, chứng cứ bao gồm: Phiếu thu ngày 14-11-2024 thể hiện bị cáo có ủng hộ Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát số tiền 500.000đồng; mẹ của bị cáo được tặng Huy chương Kháng chiến hạng nhì; ông nội của bị cáo được tặng Bằng có công với nước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy, bị cáo bị phạt tù không quá 03 năm, có nhân thân tốt, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Vì vậy, có căn cứ pháp lý để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[4] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Kim T; sửa

một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST ngày 14-01-2025 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của bị cáo Dương Kim T, cụ thể như sau: Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Dương Kim T 09 (chín) tháng tù; cho hưởng án treo về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 03-4-2025.

Giao bị cáo Dương Kim T cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Dương Kim T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV06, PC10 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. B, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
-;
- Lưu: HS, Tòa HS, HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Hoa